

MƯỜI LĂM NĂM SAU

MAI THẢO



HỒ T • NỖ K • THƯỜNG SỬ • 1990

THẾ KỶ 21

CHÍNH TRỊ • VĂN HỌC • LỊCH SỬ

**mười lăm
năm sau**

mai thảo

mười lăm
năm sau

mai thảo

bìa: *Thế kỷ 21*

trình bày: *Muon Phuong*

nguồn: *maithaoinmemory*

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

**mười lăm
năm sau**

MAI THẢO

Người nữ chiêu đãi viên da đen, khá duyên dáng với chiếc nơ đỏ cài trên mái tóc, sau khi kiểm soát lại bằng máy điện toán, gật đầu với Kính. Nói đúng như đã thông báo mười lăm phút trước, chuyến bay từ Bangkok, ghé Honolulu, vì thời tiết xấu, tới phi trường LOS chậm khoảng trên dưới một tiếng đồng hồ.

– Còn gì nữa không?

– Có. Kính trả lời. Tôi chờ đón Ruth, một cô bạn Mỹ. Ruth Anderson. Liệu cô coi dùm bạn tôi có tên trong danh sách hành khách chuyến bay đó không.

Cái máy điện toán lại được tra hỏi. Gật đầu:

– Có. Có Ruth Anderson. Đi từ Việt Nam ra và đổi máy bay ở Bangkok?

– Đúng vậy. Cám ơn.

Vậy là Ruth đã rời khỏi Sài Gòn đúng ngày như đã hẹn, Kính nghĩ thầm. Và rời khỏi khu bán vé, chàng vào thang máy đi lên tầng trên, vào một quầy rượu, chọn một đầu quầy vắng người, gọi rượu uống, đợi chờ Ruth tới.

Ruth. Ruth Anderson. Người con gái Mỹ mạnh mẽ, độc thân, đã đi khắp cùng thế giới. Đã làm việc ở Tòa Đại Sứ Mỹ trên đường Thống Nhất bốn năm. Đã rời khỏi Việt Nam mười lăm năm trước, năm 1974, vừa cùng một phái đoàn nghị sĩ, dân biểu Lương Viện Quốc Hội Mỹ đi sang Hà Nội và nhân dịp trở lại Sài Gòn. Ruth.

Ruth Anderson. Cửa tiếng cười ròn rã cả khi trông mắt vẫn còn ngấn lệ. Cửa một câu nửa đùa cợt, nửa tức giận, luôn luôn dùng tới: “Đàn ông các anh là một lũ sở Khanh khốn nạn.”

Ruth. Ruth Anderson và Oanh. Khi cặp bạn

gái cùng thân mật uống chung một ly nước ở một vũ trường Chợ Lớn. Khi họ nắm tay nhau đứng chọn trái cây ở cửa chợ Bến Thành. Khi họ ôm chặt lấy nhau, cả hai cùng khóc phút chia tay ở phi trường Tân Sơn Nhất. Tất cả, đã mười lăm năm. Trong trí nhớ Kính.

Thời gian đó, Kính đã sống cùng với Oanh được hai năm. Nàng còn trẻ măng, mới khoảng 16, 17 tuổi, nhưng gia cảnh nghèo khổ, cha mẹ mất sớm, không được học hành gì, lại ở với một người chị ruột độc ác, nên cái cửa ngõ vào đời đã là một cửa ngõ tối tăm không ánh sáng, nó dẫn người thiếu nữ thiệt phận tới một con đường lầy lội là đêm đêm đi làm vũ nữ ở một vũ trường tồi tệ trên đường Tổng Đốc Phương.

Kính tới nhảy ở vũ trường này nhiều lần. Mời Oanh ngồi bàn. Thích cái lối nói chuyện còn đượm vẻ quê mùa, chất phác ở nàng. Yêu cái tâm địa còn tốt lành ở nàng mặc dầu nghề nghiệp thường làm cho xấu xa mau chóng. Nhiều lần chàng còn xúc động thành thật trước những câu chuyện kể của Oanh về những tháng

ngày ấu thơ của nàng, một tuổi thơ buốt lạnh, xám ngắt, không được yêu thương, không được che chở. Và kể tới những đoạn thương tâm, Oanh lại chảy nước mắt khóc. Giữa một nơi chốn chơi bời trác táng, nơi người ta nói tình cảm là sự mua bán bằng những chiếc tích-kê kệch cớm, tình cảm đích thực cũng tới, dần dần. Sau những bữa ăn đêm với Oanh, đưa nàng về nhà. Sau những buổi chiều Kính đến đón nàng, hai người đi coi chiếu bóng, đi ăn tiệm rồi Kính cùng đi luôn với nàng tới vũ trường, nhiều buổi Oanh bỏ chạy bàn để chỉ ngồi với chàng, khiêu vũ với riêng chàng tới khi vũ trường đóng cửa. Tới khi đã có giá trong đám vũ nữ trẻ tuổi, chuyển từ cái vũ trường tồi tàn ở đường Tổng Đốc Phương sang một vũ trường mới mở khang trang ở đường Tự Do thì Oanh không sống chung với người chị ruột nữa. Mà mượn một căn phòng trên một tầng lầu ở khu Chợ Cũ. Mua đồ đạc, giường ngủ, tủ áo. Và Kính về sống với nàng, như một sự tự nhiên.

Thời gian chung sống ấy, rất tầm thường, nhiều chuyện thảm hại là đằng khác, sau này với Kính, và đem đối chiếu với những phần thời gian khác của đời chàng, lại là khoảng thời gian lạ lùng nhất. Khoảng thời gian của một xuống dốc thê thảm, và trên hết mọi phương diện, ở Kính. Xuống tới đáy vực. Xuống tới đất đen. Xuống tới chân sóng. Xuống, xuống, tới không thể nào còn ngóc nổi đầu lên. Xâu chuỗi thất bại mở đầu bằng sự chung vốn mở một công ty xây cất và đấu thầu lớn với một người bạn khá thân mà Kính tin tưởng cả ở tài kinh doanh tháo vát, cả ở sự lương thiện và lòng ngay thẳng với chàng. Vụ hùn hạp không đi tới đâu. Công ty sập tiệm với những lỗ lã liên tiếp, và Kính trắng tay khi thẳng bạn hiện rõ chân tướng bất lương đào tẩu khỏi Sài Gòn, ảm trọn theo số tiền vốn của Công ty còn lại. Không một lối thoát nào còn đến với Kính nữa. Cho một người chết đuối, cũng không có một cái phao nào được ném tới. Ngày trước, tiền rừng bạc biển, bạn hữu nhiều vô kể. Bạn xa, bạn gần. Tới khi thất thế, nhìn trước nhìn sau,

đời sống sầm uất bỗng biến thành một sa mạc vắng ngắt, những quen biết thân, sơ đều xa lảng hết không còn một ai. Chàng nộp đơn xin đi làm ở một số công sở. Những lá đơn bị ném hết vào sọt rác. Chàng tới gõ cửa một số người trước kia đã nhờ vả đã chịu ơn chàng. Không một cánh cửa nào mở ra, chúng đóng kín, bản bật đóng kín, như một xua đuổi tàn nhẫn.

Cuối cùng là Kính đã bị gạt hẳn sang một đường lề cuộc sống và nơi trú ẩn duy nhất cuối cùng chỉ còn là căn phòng khách sạn rẻ tiền của Oanh ở khu Chợ Cũ.

– Thiên hạ bỏ anh hết rồi hả?

Những người bạn anh tưởng là buồn, vui cùng chia sẻ với anh, thấy anh thất thế, thấy anh cùng đường, đã lảng tránh hết rồi, phải vậy không? Một lũ khốn nạn hết. Anh cũng đừng buồn. Em còn nhỏ tuổi nhưng cũng đã hiểu được thế nào là thế thái nhân tình đen bạc. Không cần. Trong khi đợi chờ một tình trạng khả quan hơn, anh cứ về sống với em,

đừng ngại. Cũng đừng nghĩ ngợi gì hết. Mọi người bỏ anh nhưng em, em không bỏ. Về ở với em và anh vẫn hoàn toàn tự do. Rồi mọi chuyện tính sau. Chẳng lẽ trời đóng cửa anh mãi mãi sao?

Sau này nhớ lại, Kính, Kính của những hoa khôi, của những người đàn bà nổi tiếng một thời, lại chỉ thấy Oanh, người vũ nữ nghèo khổ, tầm thường, xuất thân từ một vũ trường tồi tàn ở đường Tổng Đốc Phương, là người đàn bà làm chàng xúc động nhất. Với những dấu vết in hằn ở kỷ niệm chàng, ở trí nhớ chàng, sâu đậm nhất. Oanh cho Kính thấy được nhiều điều chàng không thấy được ở những người đàn bà khác. Như lòng chung thủy. Như một sáng tươi, một ngay thẳng rực rỡ nào đó của tâm địa, tỉnh thành, nó là cái khía cạnh thánh thiện của con người Oanh, mặc dầu nếp sống phóng đãng, trụy lạc của người gái nhảy ở vũ trường, đêm đêm làm vật bán vui cho bọn đàn ông đàn điểm.

Vậy là căn phòng khách sạn chật hẹp của Oanh đã trở thành một vùng giam cầm đời Kính, một giam cầm buồn bã nhưng cũng rất mực êm ái. Kính ở trong phòng cả ngày, không đi đến đâu, không ra khỏi cửa. Ngày ngày, Oanh xuống khu Chợ Cũ náo nhiệt ngày ở tầng dưới mua đồ ăn lên phòng, hai người ngồi ăn trên mặt sàn. Đôi khi Oanh đi chợ, làm những bữa ăn đơn giản trên cái bếp điện ở một góc phòng, những lúc đó nàng là một vợ hiền như mọi người vợ hiền khác và bầu không khí tay đôi thân mật, ấm cúng cũng giúp cho Kính nguôi vơi được phần nào những phiền muộn riêng tây. Buổi tối Oanh sửa soạn đi làm. Kính nằm dài trên giường, im lặng nhìn Oanh chải tóc, trang điểm trước bàn phấn. Im lặng nhìn nàng mặc áo. Im lặng nhìn nàng mở sắc, cất vào một ngăn kéo chồng tích-kê lĩnh được của buổi đi làm đêm trước, im lặng nhìn nàng tới gần, cúi xuống hôn chàng với câu nói tối nào cũng lặp lại: “Anh ở nhà, em đi làm nhé!” và cầm sắc mở cửa, đi xuống cầu thang.

Nằm lại phòng một mình, nghĩ đến Oanh trên đường tới vũ trường, đôi khi Kinh bực bội la lớn: “Mày chỉ còn là một thằng đàn ông mặt hạng, sống bám vào một gấu váy đàn bà.” Nhưng rồi chàng đành cố gắng nhịn nhục, cố gắng nhẫn nại. Với niềm hy vọng mơ hồ là tình cảnh khốn đốn và cùng đường của chàng cũng sẽ có ngày chấm dứt. Phần Oanh, ở nàng cũng có một cố gắng. Là tránh hết mọi trường hợp bề bàng cho Kính. Đám đàn ông quen biết gặp ở vũ trường, Oanh hẹn gặp ở chỗ khác, không bao giờ cho họ tới phòng. Đám bạn gái đồng nghiệp với nàng cũng vậy. Bọn này la lên:

– Mày giấu kếp độc ở phòng hay sao mà cấm cửa hết bọn chúng tao.

Oanh nửa đùa nửa thật:

– Ừ, giấu kếp độc.

– Và chơi trò độc quyền?

Oanh cười.

- Không phải vậy. Nhưng ảnh khó tính khó nết không muốn gặp ai hết, chúng mày thông cảm cho tao.

Cuối cùng dân vũ trường cũng khám phá được là người đàn ông đang sống cùng danh là Kính. Họ nhao nhao với Oanh:

- Bộ đàn ông các anh là cùi hủi hết hay sao mà em kết bồ với cái thằng mặt vện và cùng đường ấy. Nó không còn là cái gì hết ngoài một thằng kiết xác đã mất hết tư cách và phải sống bám vào đàn bà.

Lúc đầu, Oanh cười cười cho xong. Sau thấy Kính bị mặt sát quá đáng, nàng nổi nóng lớn tiếng đe dọa người nào còn công kích Kính nàng sẽ bỏ đi không trở lại ngồi bàn. Và rồi Kính cũng được để yên. Nhiều đêm, Oanh rời khỏi vũ trường thật sớm trước giờ đóng cửa, về phòng đánh thức Kính dậy, đòi chàng cùng xuống đường vào Chợ Lớn ăn đêm. Hoặc ra dạo mát ngoài bến Bạch Đằng. Nhiều buổi nàng bỏ đi làm ở nhà, tươi cười nói rằng “Số

tích-kê em kiếm được dư xài cho cả tháng rồi.”
Và “Em nhớ anh rất thích những tiệm ăn Pháp, tối nay chúng mình sang Khánh Hội thăm bà chủ nhà hàng bạn anh ngày trước ở Guillaume Tell”.

Kính đi. Chiều Oanh, vậy thôi. Chàng cười cho Oanh vui, nổi buồn phiền giấu kín bằng một bề ngoài thản nhiên và bình tĩnh.

Lối chung sống già nhân ngãi non vợ chồng giữa hai người kéo dài sang tới năm thứ hai. Vẫn chưa có một cơ may nào đến với Kính. Vẫn con đường hầm tối đặc. Vẫn một cánh cửa đóng sập. Vẫn ngôi sao xấu trên đầu. Cho tới một buổi sáng, Oanh bất chợt cảm thấy khó ở trong người. Nàng bảo Kính kêu taxi đưa nàng đến một phòng mạch, ở đó nàng biết nàng đã có thai. Vị bác sĩ tên là Phùng, một bạn học của Kính ngày trước. Khám cho Oanh xong, để nàng nằm nghỉ trong phòng mạch, Phùng ra phòng khách nói chuyện với Kính.

– Cô ấy không sao hết, chỉ đã an thai rồi

thôi. Và đã yêu cầu tôi cho uống thuốc phá thai. Thế là làm sao? Không muốn có con với anh sao?

Kính lắc đầu:

– Nhiều lần Oanh nói với tôi là đang còn trẻ tuổi, chưa muốn làm mẹ. Chúng tôi cũng không phải là vợ chồng, chung sống với nhau chỉ tạm thời, ngày nào biết ngày ấy và Oanh cương quyết không muốn có với tôi một ràng buộc lâu dài nào hết, nhất là ràng buộc ấy lại là một đứa con. Nếu không có gì nguy hiểm, anh làm theo lời yêu cầu của Oanh dùm cho.

Bác sĩ Phùng xua tay:

– Không được.

Kính ngạc nhiên:

– Tại sao không được, anh làm theo lời yêu cầu của thân chủ mà! Chuyện phá thai bây giờ cũng là chuyện rất thường đối với phụ nữ.

- Tôi hiểu vậy. Nhưng một người bác sĩ không được quyền phá thai, như thế là vi phạm kỷ luật và lời thề nghề nghiệp. Cái thai cũng đã khá lớn, trên 2 tháng rồi. Thuốc phá đã không công hiệu còn có thể nguy hiểm đến tính mệnh.

Không biết giải quyết thế nào, Kính nói:

- Anh cho tôi vào nói chuyện riêng với Oanh một chút xem sao. Tôi sẽ cố gắng thuyết phục Oanh hủy bỏ ý định.

Chàng vào với Oanh. Nàng đã mặc lại quần áo, ánh mắt cương quyết, vẻ mặt bình tĩnh. Và sự thuyết phục của Kính đã thất bại. Nghe Kính xong, nàng nắm lấy tay chàng:

- Em rất bằng lòng khi anh nói em nên giữ đứa con sau này của chúng ta. Nhưng em đã nói rõ với anh nhiều lần rồi. Và sự quyết tâm của em tới phút này không hề thay đổi. Nhắc lại với anh một lần nữa, em ở với anh chỉ một thời gian nào đó, chứ không phải ăn đời ở kiếp,

và em chưa hề muốn có con với người đàn ông nào hết, kể cả người đó là anh. Ông bác sĩ bạn anh không chịu làm theo lời yêu cầu của em thì thôi em đi tìm một chỗ khác. Thế nào mà chẳng có.

Kính thử dài đưa Oanh ra gặp lại Phùng Phùng từ chối không lấy tiền phòng mạch. Chỉ hỏi, khi Oanh chào và toan đi ra cửa:

– Cô đã nhất định.

Oanh gật:

– Vâng, đúng vậy.

– Tôi rất tiếc và xin lỗi đã không giúp gì có được. Nhưng tôi có thể giới thiệu cô đến một cô bạn.

– Ai vậy?

– Một thiếu nữ người Mỹ. Đang làm việc ở Tòa Đại Sứ. Cô ấy là một thân chủ của tôi. Khoe mỗi lần tôi cho biết đã mang thai là cô ta đi

phá liền. Mấy lần rồi lận, lần nào cũng an toàn. Ở một chủ chuyên phá thai cho phụ nữ Mỹ độc thân rất an toàn và kín đáo.

Và thế là với mẫu giấy giới thiệu của bác sĩ Phùng, Kính và Oanh đã gặp người thiếu nữ Hoa Kỳ tên là Ruth Anderson.

Khi Kính đưa Oanh tới cái chung cư sang trọng bốn tầng mới xây cất trên đường Duy Tân và dành riêng cho công chức Mỹ độc thân, thì đèn chiếu đã sáng trên căn phòng tầng lầu thứ bốn của Ruth Anderson, Ruth đã đi làm về và đang uống khai vị ở phòng khách. Đó là một thiếu nữ thuần túy Hoa Kỳ, còn rất trẻ, khá xinh đẹp, mái tóc vàng ánh, cặp mắt xanh biếc, thân hình nở nang, với khuôn mặt trái xoan không có một dấu vết đọa lạc nào, trái lại rất tươi sáng, sự tươi sáng hồn nhiên của một sinh viên đại học. Mở cửa cho Kính và Oanh

vào, Ruth đón lấy mẫu giấy giới thiệu ở tay Kính. Nhíu mày đọc, rồi cười nhìn Oanh, nhìn xuống bụng Oanh:

- Tôi O.K. với sự giới thiệu này. Bác sĩ Phùng là một bạn thân, ngay từ khi tôi mới tới Saigon.

Rất tự nhiên, Ruth mời Oanh và Kính ngồi xuống ghế. Mang rượu khai vị tới cho hai người. Đoạn, ngồi xuống sát Oanh, thân mật khoác vai:

- Lần đầu?

Kính gật đáp thay cho Oanh:

- Lần đầu.

- Bạn gái anh nói được tiếng Anh không?

- Chút đỉnh thôi. Rất khó khăn. Tôi xin làm thông ngôn.

- Cô bạn anh làm vẻ thản nhiên nhưng tôi biết đang lo sợ đấy.

– Chắc vậy.

Ruth cười, lắc lắc vai Oanh, nói với Kính:

- Bảo Oanh đừng sợ. Lần đầu, chẳng biết là như thế nào, tôi cũng sợ lắm, đến muốn phát khóc lên. Nhưng yên trí, mấy phút là xong, không sao đâu. Cái chỗ tôi tìm được ra, tôi đã trở lại nhiều lần và đã giới thiệu cho mấy con bạn công sở. Ai cũng chịu lắm. Người làm cái công việc ấy là một góa phụ người Trung Hoa, một tay nghề ngoại hạng, dễ dàng và mau chóng như trở bàn tay. Bà ta lại rất niềm nở, vui tính, loại đàn bà mới gặp đã làm cho ta yên tâm. Bây giờ tôi hỏi riêng anh. Bạn anh đã nhất quyết chưa?

Kính gật:

– Đến độ không gì làm thay đổi được.

Cô gái Mỹ nheo mắt nhìn Kính, ngờ vực:

– Nhưng anh, anh nhất định không cho thì Oanh phải nghe lời anh chứ?

– Tôi đã nói và câu trả lời của Oanh là không.

Ruth đưa một ngón tay chỉ dứ vào mắt Kính:

– Tôi ngờ lắm. Bọn nam giới các anh, người nào cũng vậy, chỉ là một lũ sở Khanh bạc tình, vô trách nhiệm.

Lời kết tội được nối tiếp ngay bằng một chuỗi cười ngửa cổ rộn rã:

– Nói đùa đấy. Tôi có am hiểu chút đỉnh về tướng mạo người. Nhìn anh, biết ngay anh không phải loại người tồi tệ. Oanh nữa, xinh đẹp chứ nhỉ! Tôi rất có cảm tình, muốn cùng Oanh kết bạn. Được, đã có sự giới thiệu của bác sĩ Phùng, tôi sẽ đưa Oanh đi, tôi có xe hơi. Và theo tôi, đã đi thì đi ngay bây giờ. Để thêm ngày nào không nên ngày ấy.

Uống cạn ly khai vị, Ruth Anderson dìu Oanh đứng lên và nhìn đồng hồ:

– Giờ này, cái bà góa phụ người Trung Hoa trong một ngõ hẻm đường Hồng Thập Tự còn chịu tiếp chúng ta. Tôi sẽ đưa Oanh vào, ở cạnh Oanh tới lúc xong.

Lại ngửa cổ cười lớn:

– Và xong xuôi rồi, hai người phải thưởng công tôi bằng một bữa ăn Tàu trong Chợ Lớn đấy nhé!

Đúng như Ruth Anderson nói, vụ phá thai mau chóng, an toàn, và theo lời Oanh, gần như không đau đớn. Kính bôn chồn hút thuốc lá, ngôi chờ ở trong xe đậu ngoài đầu ngõ, chưa tới một tiếng đồng hồ đã thấy Ruth và Oanh trở ra, hai người đàn bà nắm tay nhau như một đôi bạn thân thiết đã lâu ngày.

Sau đó bằng một lối đi xe thành thạo và mạnh dạn chỉ thấy ở người đàn bà Mỹ, Ruth chở Kính và Oanh vào Chợ Lớn. Ba người ăn

cơm Tàu rồi lên phòng trà ở tầng lầu trên uống rượu, nghe nhạc. Trọn buổi tối, Ruth kể cho Kính nghe về người con gái thích sống độc lập và ở ngoài nước Mỹ ở nàng, tốt nghiệp đại học xong là xin được phục vụ ngay ở một quốc gia nào đó ở Á Châu.

– Tôi rất thích Á Châu, phần đất của thế giới đã kích thích óc tò mò muốn biết của tôi từ thời mới lớn. Đơn xin đi Nhật hoặc Đài Loan kia. Nhưng cả hai nơi đều đã đầy đủ nhân viên, bộ Ngoại Giao cho biết chỉ Sài Gòn là còn chỗ trống nên đành nhận vậy. Bố tôi, một trại chủ ở tiểu bang Arizona kịch liệt phản đối sự chấp nhận này. Chẳng phải ông ác cảm gì với Việt Nam, chỉ nói đó là một đất nước đang tan tành trong lửa đạn chiến tranh tôi một thân một mình tới đó là vô cùng phiêu lưu và nguy hiểm. Ông lo sợ cho tính mệnh tôi. Tôi là đứa con gái duy nhất trong gia đình mà! Mẹ tôi cũng khóc nữa. Và giận tôi, không chịu tiễn chân ra phi trường.

Ruth cười, nói tiếp:

- Bây giờ thì nhị vị sinh ra tôi đều đồng ý cả rồi. Qua những hình ảnh, những lá thư tôi gửi về, cho thấy Sài Gòn đẹp đẽ và an ninh không thua một thành phố nào ở Mỹ. Đầu năm, bố mẹ tôi trên đường đi du lịch Thái Lan và Miến Điện có ghé Sài Gòn thăm tôi và ở lại một tuần. Cũng chịu Sài Gòn lắm như con gái. Chịu, ở những đường phố Sài Gòn đầy màu sắc và gió nắng, ở những tiệm ăn Chợ Lớn mà người sành ăn ở bố tôi khen là ngon hơn cả Thượng Hải, Hong Kong. Tôi tỏ ý với bố tôi là tháng sáu sang năm hết hạn kỳ phục vụ hai năm ở Sài Gòn, nhiều phần là tôi sẽ xin được ở lại đây thêm một nhiệm kỳ nữa. Và đã được người O.K.

Trở Oanh, nói với Kính:

- Tôi có cảm tình với Oanh ngay từ phút thấy mặt. Đàn bà con gái Việt Nam người nào cũng xinh đẹp cũng dễ thương như vậy cả sao? Tôi sống một mình, rất tự do, như anh đã thấy. Bốn giờ chiều trở đi là rảnh rồi. Hai ngày cuối tuần rảnh rồi hoàn toàn. Anh đưa Oanh tới tôi luôn luôn đi, tôi kèm tiếng Anh cho, đổi lại

Oanh dậy cho tôi nói thêm tiếng Việt. Chúng mình đi ăn tối với nhau. Đi nghe nhạc đi khiêu vũ ở chỗ Oanh làm nữa. Với chiếc xe hơi của tôi, còn có thể đi chơi xa ra khỏi Sài gòn. Như Đà Lạt, như Nha Trang mà tôi chưa được biết.

Sự thân thiết giữa Oanh, Kính và Ruth Anderson bắt đầu từ đó. Một thân thiết trẻ trung, tươi tắn. Những ngày cuối tuần, Kính đưa Oanh tới Ruth, để Oanh ở lại, buổi chiều chàng tới đón, ba người đi ăn tiệm trước khi Oanh đi làm. Đôi bạn gái gần như không rời nhau nữa. Và cô giáo Mỹ dậy cô bạn Việt nói tiếng Mỹ, và cô giáo Việt dậy lại cô bạn Mỹ nói tiếng Việt, chưa đầy nửa năm, đôi bạn đã có thể trò chuyện với nhau không cần Kính phải làm thông ngôn. Nhìn Ruth và Oanh nắm tay nhau đứng mua trái cây trước cửa chợ Bến Thành, cùng nằm phơi nắng trên một bãi cát Nha Trang, cùng kéo nhau vừa chạy vừa cười rữ trên những sườn đồi Đà Lạt, Kính nhìn thấy hình ảnh người phụ nữ của xã hội bây giờ, độc lập và giải phóng, làm chủ đời sống

và con người mình, một làm chủ hoàn toàn. Và lối sống phóng khoáng của người con gái Mỹ sinh trưởng ở Arizona chừng như đã ảnh hưởng sâu đậm tới Oanh, Oanh cũng đã trở thành một Ruth Anderson lúc nào không hay. Và càng thân với Ruth, chừng như nàng càng xa dần Kính, mặc dầu cuộc chung sống vẫn êm đềm như cũ.

Cho đến khi ở Sài Gòn thêm một nhiệm kỳ hai năm nữa và nhiệm kỳ thứ hai cũng chấm dứt, Ruth Andersori trở về Hoa Kỳ. Tặng cho Oanh tất cả những đồ dùng để lại, bán rẻ cho Oanh chiếc xe hơi, đôi bạn gái đi chơi với nhau cả bảy ngày của tuần lễ cuối cùng. Rồi Kính và Oanh đưa tiễn Ruth ra phi trường Tân Sơn Nhất. Đôi bạn gái ôm chặt lấy nhau, cùng chan hòa nước mắt phút chia tay.

Kính tình cò gặp lại Ruth Anderson ở một tiếp tân đo Cộng đồng Việt Nam vùng Hoa Thịnh Đốn tổ chức để cảm ơn mấy người dân biểu Mỹ đã có những vận động tốt đẹp cho Cộng đồng tỵ nạn. Gặp lại Kính, Ruth tròn mắt kinh ngạc rồi la lớn một tiếng mừng rỡ, chạy tới ôm lấy chàng, hôn chàng và rồi rít hỏi thăm:

– Kính, Kính, trời ơi! Trái đất tròn xoay và thật là tuyệt diệu. Anh tới Mỹ bao giờ và như thế nào?

Kính cười:

– Kể hết ra thì dài dòng lắm. Chúng ta tìm một chỗ ngồi riêng, nói chuyện một lát được không.

– Được chứ! Được tới họp buổi tiếp tân này. Tôi chỉ đi theo một người bạn dân biểu Mỹ tới đây, không có phận sự gì hết.

Ruth đưa Kính tới một quầy rượu, ngồi riêng với chàng ở một đầu quầy. Nhìn người đàn bà Mỹ sau mười mấy năm xa cách, Kính thấy, với thời gian, Ruth Anderson không còn giữ được cái vẻ tươi mát trẻ trung đặc biệt chàng không thấy ở một người đàn bà nào, của Ruth Anderson ở Sài Gòn ngày trước. Thân hình nàng không còn tròn lẳn và đầy đặc những đường cong hấp dẫn như khi nàng đi dạo với Oanh trên những hè đường Quận Nhất. Mà đầy đà hơn, thiếu phụ hơn. Đuôi mắt, vầng trán cũng đã có một vài nếp nhăn, khiến sự trang điểm phải gia tăng nhiều hơn sự trang điểm sơ sài ngày trước của nàng ở Sài Gòn. Tuy vậy Ruth vẫn là Ruth. Với nụ cười vẫn như một nhành hoa nở. Với cặp mắt vẫn long lanh, vẫn xanh biếc như một vòm trời rực nắng.

Nắm lấy tay Kính, người đàn bà Mỹ cười:

– Tôi phải mua quà tặng cho cái chàng dân biểu bạn tôi mới được. Hắn không rủ tôi tới đây, làm sao gặp lại được anh. Chẳng biết anh có sang Mỹ không. Có sang cũng chẳng biết

đâu mà tìm. Nói về tôi cho anh hay trước nhé! Ở Việt Nam về, tôi trở lại cái trang trại bát ngát của bố mẹ tôi ở Arizona. Sống ở đó một năm. Như một nghỉ ngơi. Đó là năm tôi thiếu Sài Gòn và nhớ Sài Gòn đến khủng khiếp. Sau đó, đi làm việc lại ở Hoa Thịnh Đốn tới giờ. Vẫn ngành ngoại giao. Nhưng ở trung ương thôi chứ không đi các nước như ngày trước nữa. Đó, vẫn tất về con Ruth Anderson này mà bốn năm ở Sài Gòn là bốn năm không bao giờ quên. Bây giờ, Kính, đến lượt anh phúc trình với Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ.

Kính đốt thuốc lá cho Ruth. Gọi thêm khai vị cho hai người. Và nghiêm trang kể:

– Sau khi Ruth về Hoa Kỳ, tôi kéo dài cái tình trạng thất nghiệp thêm vài tháng nữa. Rồi được một công ty về ngư nghiệp tuyển dụng, lúc phải đi làm việc ở Phú Quốc, lúc phải ra Đà Nẵng. Ngày 30 tháng Tư, 1975, miền Nam thất thủ là tôi đang ở Đà Nẵng. Tàu thuyền của Công ty đã có sẵn trong tay mà kỳ cục không làm sao ra khơi được giữa một thành phố tan

hoang với đám dân chúng và quân lính hỗn loạn như một bầy ong vỡ tổ. Đoàn chạy trở lui về Sài Gòn. Bị bắt, bị giam cầm mất ba năm, vì có kẻ ác tâm tố cáo Công ty ngư nghiệp là một tổ chức trá hình của tình báo Mỹ gài lại khi quân đội Mỹ đã rút lui về Mỹ. Được trả tự do tôi vượt biển luôn. Cũng phải ba lần mới đi thoát. Tới Mỹ tôi cũng không ở vùng Hoa Thịnh Đốn này đâu. Chỉ sang đây chơi với một người bạn vài tuần rồi ngày mốt lại trở về Los Angeles là nơi tôi đang làm việc.

Ruth Anderson đưa tay cắt ngang lời Kính, hỏi dồn dập:

– Thế còn Oanh? Anh chưa cho tôi biết gì về Oanh. Oanh đâu? Đang ở đây hay như thế nào? Còn ở cùng anh không?

Kính lắc đầu, giọng kẻ buồn hơn:

– Không. Sau khi tiễn Ruth ra Tân Sơn Nhất rồi, Oanh về phải kiếm mượn ngay một chỗ ở khác, rộng hơn, cho có chỗ cho những đồ đạc

và chiếc xe hơi Ruth để lại cho. Đến chỗ ở mới, chừng như đã thấp thoáng giữa chúng tôi một đổi thay nào đó, không còn như trước nữa. Đó là thời kỳ Oanh nhắc nhở đến Ruth luôn luôn, sống buồn hắt, tinh thần khủng hoảng.

Đó cũng là thời kỳ chừng như Oanh thấy sự chung sống với tôi không còn gì hào hứng nữa, đã trở thành một hệ lụy, một trói buộc và muốn lấy lại sự tự do cho mình. Tôi chẳng thể có một thái độ nào. Để tùy Oanh thôi, vì vẫn ở trong cái thế cùng quần của một gã thất nghiệp dài hạn, không mưu tính được điều gì cho chính mình đừng nói đến tương lai người khác.

Kính hút một hơi thuốc dài, nói tiếp trước Ruth chăm chú lắng nghe:

– Tấm lòng Oanh cứ xa gần như thế cho tới khi xa thêm vì tôi phải đi xa vì công việc hăng luôn luôn. Cho tới khi Oanh xa tôi hẳn sau vụ phá thai lần thứ nhì.

– Tưởng mình tôi thôi chứ! Bắt chước tôi nữa, phá thai lần thứ nhì?

Tiếng kêu lớn, thảng thốt của Ruth Anderson có một vẻ gì ngộ nghĩnh khiến câu chuyện đang kể tới một khúc khá buồn mà Kính cũng phải bật cười:

– Lạ lắm, cô Phạm Lệ Oanh bắt chước đó Ruth Anderson thật. Phá thai nữa. Xâm xâm đi vào cái ngõ hẻm đường Hồng Thập Tự gặp cố nhân là bà góa phụ người Trung Hoa thêm một lần nữa. Duy lần sau rất buồn không được như lần đầu Có Ruth cùng đi. Vụ phá sau chừng như cũng không được êm thấm như vụ thứ nhất. Ra về Oanh khóc, và tới nhà nằm bệnh luôn, đau đến mấy tuần liền. Qua khỏi, Oanh thay đổi hẳn tâm tính. Trước tươi vui biết bao như Ruth đã biết, sau khô khan, lảm lỳ, lại như có điều hận tôi, cho mọi chuyện là tại hết tôi mà ra. Cuối cùng trước một chuyến tôi ra Đà Nẵng, Oanh nói vắn tắt: “Anh đi, em dọn nhà. Anh về, đừng trở lại đây nữa. Cũng đừng tìm

kiếm em ở đâu, với ai. Anh đã đi làm, sống một mình được rồi, em trả lại tự do cho anh.” Tôi đi Đà Nẵng Oanh rời chỗ ở thật và không bao giờ tôi còn gặp lại Oanh nữa. Nghe đâu như sống với một tên thầu khoán giàu có ở đường Trương Minh Giảng.

Ruth Anderson thân mật nắm lấy tay Kính, như một cử chỉ an ủi:

– Và anh đã đi tù tôi đã vượt biển một mình. Câu chuyện kết thúc buồn nhỉ! Tôi nhớ anh và Oanh mỗi lần tới tôi, hai người đẹp đôi biết bao nhiêu.

Đổi giọng, nghiêm trang:

– Anh còn nhớ Oanh không?

– Không bao giờ tôi quên.

– Cho tôi hỏi rõ hơn. Anh còn yêu Oanh không. Còn mong một ngày gặp lại Oanh không?

Kính cúi đầu ngẫm nghĩ. Rồi đáp, không trả lời thẳng vào câu hỏi:

– Thời gian chung sống với nhau, cả khi vừa xa nhau, tôi cứ nhớ đến sự giao ước từ đầu giữa hai chúng tôi. Là ở cùng nhau ngày nào biết ngày ấy, không phải là vợ chồng, không ăn đời kiếp. Để có được sự yên ổn cho tâm hồn. Hai vụ phá thai của Oanh có cũng từ cái tinh thần của lời giao ước sống như tôi vừa nói. Nhưng lạ lùng thay, cùng với xa cách, cùng với thời gian, tâm hồn tôi càng bứt rứt, càng không yên. Hai vụ phá thai của Oanh nữa. Tưởng chuyện thường mà không phải chuyện thường chúng ám ảnh tôi hoài. Như một ám ảnh, một ân hận, làm cho mỗi lần nhớ tới là ăn không còn ngon và ngủ không còn yên. Có như là cái thời gian không thể nào quên ấy, tôi đã sống rất không phải. Với tất cả, với chính mình và với Oanh trước nhất.

Ruth hỏi:

– Anh có kiểm tìm dấu vết của Oanh từ khi ở Mỹ?

Kính gật:

– Có chứ! Nhất là hồi gần đây có nhiều người Việt vùng tôi đang ở về Sài Gòn thăm nhà, bằng ngả Thái Lan, ngả Phi Luật Tân. Tôi đã nhờ họ. Nhưng nhờ mà không cho họ được một chi tiết nào về Oanh thì làm sao họ tìm thấy được.

Hai người ngưng chuyện, lắng nghe vị dân biểu bạn của Ruth phát biểu trước máy vi âm trước những tiếng vỗ tay rào rào của cử tọa ở dưới. Rồi Ruth hỏi:

– Anh kiểm lại Oanh với mục đích gì? Nếu kiểm thấy có phải là đón Oanh sang bên này sống lại cùng anh không?

– Cũng không hẳn là vậy. Vì tôi không có may mắn một ý niệm nào về con người và cuộc sống của Oanh hiện giờ. Nếu tìm ra dấu vết

Oanh, tôi chỉ đề nghị Oanh tìm đường đi Mỹ, vì ở Sài gòn lúc này, cách gì thì đời sống cũng rất là chật vật. Nếu Oanh ưng thuận, tôi sẽ cố gắng thu xếp mọi chuyện, về Sài gòn nữa, nếu cần, để đưa danh sang California với tôi. Cho đời sống của Oanh được thanh thoi hơn. Vậy thôi, còn có ưng thuận lại sống cùng nhau hay không, là tùy nơi Oanh hết.

Ruth hiểu rằng vấn đề tình cảm không thể bắt buộc được. Ruth Anderson gất:

– Tôi hiểu chứ. Tôi cũng nhớ Oanh, lắm lắm. Và điều lạ lùng và không có bằng chứng nào là tôi linh cảm, linh cảm một cách chắc chắn là sớm muộn thế nào cũng gặp lại Oanh. Vậy thế này nhé! Tuần tới, ngày 12, tôi được bộ Ngoại Giao cho tháp tùng người dân biểu bạn tôi và mấy đồng viện của anh ta trong một phái đoàn đi Việt Nam tìm hiểu tại chỗ về vấn đề tị nạn và lính Mỹ mất tích. Phái đoàn tới Hà Nội rồi trở về Sài gòn để về Mỹ từ phi trường Tân Sơn Nhất. Chuyến đi kéo dài đúng hai tuần, đi ngày 12, ngày 26 về. Chuyến về ghé Bangkok,

Honolulu và đáp xuống phi trường vùng anh đang ở đó, phi trường Los Angeles. Tôi sẽ thay anh, hai chúng mình cùng tìm kiếm lại Oanh trong thời gian một tuần tôi ở Sài Gòn.

Kính thở dài:

– Oanh đã mất tích với chúng ta mười mấy năm rồi. Làm sao tìm lại được.

Ruth lắc đầu, đập mạnh vào tay Kính:

– Này Kính, đừng có thái độ bi quan và tuyệt vọng như thế chứ. Tôi vẫn tin có những phép lạ của đời và không có chuyện gì là không thể xảy ra. Vậy cứ để tôi ở Sài Gòn thăm hỏi và tìm tôi ra dấu vết Oanh. Biết đâu đấy, nếu Oanh còn sống.

Cuộc tiếp tân chấm dứt. Hai người rời khỏi quầy rượu. Ruth nắm lấy tay Kính từ biệt:

– Cứ thế nhé và chúng ta hãy cứ hy vọng. Anh ở đâu ở California cho tôi biết, về tới Los Angeles tôi sẽ liên lạc với anh ngay.

– Tôi sẽ ra phi trường Los đón Ruth nếu biết được ngày giờ trở về của chuyến bay.

– Biết được chứ. Tôi có mang theo vé máy bay trong sắc tay đây. Hay lắm, đúng hai tuần nữa ra phi trường Los. Chờ tôi đem tin tức từ Việt Nam về.

Ruth lấy vé máy bay ra cho Kính ghi ngày giờ đáp xuống của chuyến bay xa. Rồi hai người chia tay.

Đúng như người nữ chiêu đãi hàng không da đen đã cho biết bằng máy điện toán, chuyến bay Bangkok - Los Angeles ghé Honolulu vì thời tiết xấu, chậm mất một giờ. Nhưng một giờ thôi không hơn. Trả tiền rượu, từ quầy rượu trên lầu đi xuống, Kính đứng chờ chừng mười phút thì dòng người từ chiếc phản lực liên lục địa ào ạt từ bên trong cửa gate đi ra. Kính thấy ngay Ruth Anderson. Nàng đi đầu, một cái sắc du lịch trên vai, với một bộ đồ đi du lịch mỏng, nhẹ bằng lụa tím. Hai người ôm hôn nhau. Rồi Ruth cười, gỡ tay ra:

– Chà, cái chuyến đi trở lại Việt Nam mười lăm năm sau. Rất là nhiều chuyện. Nhưng khoan kể đã. Tôi đang khát khố cổ họng, và bây giờ là buổi chiều, giờ của khai vị rồi. Anh phải đãi ngay tôi năm, bảy ly là ít đấy.

Kính đưa Ruth trở lại quầy rượu chàng đã ngồi chờ nàng ở trên lầu. Cùng ngồi tách riêng ra ở một đầu quầy. Kính gọi rượu cho Ruth rồi hỏi:

– Chuyến đi của phái đoàn Ruth tốt đẹp không?

– Tôi chẳng hiểu chuyến đi tốt đẹp hay không, chỉ biết hai tuần quá ngắn, cho cả ra Hà Nội, cho cả vào Sài Gòn. Hóa nên mọi chuyện còn bỏ dở, còn lưng chừng hết. Nhiều phần là phái đoàn phải trở lại Việt Nam một lần nữa, khoảng cuối năm nay.

– Sài Gòn bây giờ dưới cái nhìn của Ruth Anderson trở lại?

Ruth giơ cả hai tay lên trời:

– Tệ hại, tệ hại vô chừng. Nó không đến nỗi quá ư lắm than và phơi bày hết sự cùng khổ ở từng góc phố, từng chân tường như Hà Nội, nhưng đời sống tươi cười và bầu không khí đầy gió nắng của Sài Gòn tôi đã ở và đã yêu 15 năm trước đây không còn nữa. Những tan hoang cùng khắp. Trên từng nét mặt, từng hình thức sinh hoạt. Dân chúng còn phải sống với Sài Gòn, nhưng trên một ý nghĩa nào mọi người đã xa lìa nó. Ai cũng chỉ muốn đi. Phái đoàn chúng tôi ở khách sạn Caravelle cũ. Anh biết không, buổi sáng chúng tôi xuống phố, đã có hàng trăm người, quân nhân, dân sự đủ loại chờ chúng tôi ở bậc thềm khách sạn, vây kín lấy nhờ chỉ dẫn cho cách thức nào mau chóng và hữu hiệu nhất để có thể sang Mỹ. Ăn mày đầy đường và Quận Nhất thanh lịch của chúng ta chỉ còn là một thứ chợ trời hỗn loạn. Tôi đã buồn vô cùng. Đã chảy nước mắt. Nghĩ như tôi trở về gặp lại Sài Gòn của bao nhiêu tình yêu, bao nhiêu kỷ niệm, nhưng không còn gặp nữa. Sài Gòn đã chết.

Một giây phút ngậm ngùi. Rồi Ruth trở lại tươi cười, nghiêng đầu nhìn Kính:

– Nhưng anh mất công tới tận phi trường đón tôi, đâu có phải để hỏi thăm Sài Gòn hiện giờ ra sao, phải vậy không? Anh không muốn biết ngay về một người sao?

Kính bắt đầu:

– Có chứ. Tôi đang chờ Ruth nói.

Người đàn bà Mỹ chép miệng:

– Tôi thật chủ quan. Và cái giác quan thứ sáu của tôi lần này sai bét, không còn hiệu nghiệm nữa. Cuộc tìm kiếm thất bại. Tôi thật có lỗi với anh vì đã không tìm ra dấu vết Oanh.

Kính nói, vẻ thất vọng hiện rõ:

– Ruth đâu có lỗi gì. Tìm gặp lại Oanh bây giờ có khác nào đi mò kim đáy biển.

Ruth nheo mắt nhìn Kính rồi vùng cười lớn, vui thú:

– Anh cất giùm ngay cái bộ mặt đưa đám của anh đi, có được không? Thôi, không đùa cợt anh nữa, và nói cho anh biết linh cảm tôi một lần nữa lại thấy là rất đúng. Tôi gặp lại Oanh rồi. Như một phép lạ vậy.

Một nguồn vui êm đềm tràn lan trong lòng chàng, với sự ấm áp của một ly rượu khai vị, một ly khai vị tuyệt diệu, Kính nhắm mắt:

– Ruth tài thật. Như thế nào?

– Rất tình cờ. Trong ngày cuối cùng của tôi ở Sài Gòn mới là hay chứ. Cả một tuần lễ, tôi hỏi thăm tứ tung, chẳng đi tới đâu. Một người bạn Việt Nam, ngày trước ảnh cùng làm việc ở Tòa Đại Sứ với bọn tôi, bây giờ ảnh phải đạp xích lô mưu sinh, nói có biết một cô Oanh vũ nữ. Đạp xe đưa tôi tới nhà. Nhưng không phải Oanh của chúng ta. Cùng nghề và trùng tên thôi. Ngày cuối cùng tôi chấm dứt mọi tìm kiếm, tính

ngủ ngơi ở khách sạn trọn ngày, sáng mai ra phi trường. Buổi tối, nghĩ sao, tôi lại rủ người bạn dân biểu xuống phố. Đi lang thang mãi, qua một vũ trường nhỏ trên đường Lê Lợi, tôi rủ người bạn vào vì đã thấy mỗi chân và muốn uống một ly rượu tạm biệt Sài Gòn trước khi về ngủ. Vừa đẩy cửa vào thì một người đàn bà mặc áo đen, đầu cúi xuống, đáng điệu buồn bã, từ phía trong đi ra. Quay lại nhìn, thấy cái áo dài đen Có một thân hình phẳng phất giống Oanh, tôi buột miệng gọi bừa: “Oanh”. Thế mà trùng phóc, có tuyệt không?

Đòi Kính thưởng công thêm cho nàng một ly khai vị nữa, Ruth cười khúc khích, ý chừng đang nhớ lại cái phút giây ngộ nghĩnh:

- Anh đã hiểu đàn bà chúng tôi bất ngờ và mừng rỡ gặp lại nhau sau một thời gian dài xa cách, sự biểu tỏ là như thế nào rồi. Giống hết hai mù điên. Rú lên. Vồ lấy. Ôm nghiêng. Khiến cái anh bạn dân biểu của tôi thộn mặt chẳng hiểu ra làm sao nữa. Tôi bảo anh ta về khách

sạn trước rồi kéo Oanh tới một bàn trống. Phải nói cho anh biết ngay Oanh không còn trẻ nữa. Nhưng những nét xinh đẹp, khẩu khỉnh thì không bao giờ mất. Oanh nói từ ngày xa anh, đã có một đời chồng khác, nhưng hai người - cũng đã bỏ nhau. Thôi hành nghề vũ nữ từ lâu rồi. Thỉnh thoảng vẫn còn nhớ cái không khí vũ trường, đến một mình, ngồi nghe nhạc một mình, như buổi tối hôm ấy. Biết không có nhiều thời giờ và hôm sau phải ra phi trường, tôi nói ngay với Oanh về anh. Rằng anh vẫn nhớ, chưa quên. Rằng anh vẫn sống một mình. Rằng anh nhờ tôi về Sài Gòn kiếm Oanh và nếu Oanh muốn, tôi và anh sẽ thu xếp đưa Oanh sang Mỹ.

– Thái độ Oanh thế nào?

– Nghe. Im lặng nghe tôi khóc. Tôi nghĩ là Oanh rất muốn đi, càng muốn đi khi biết anh còn nhớ tới. Tôi đã đưa tặng Oanh 200 mỹ kim, mãi mới chịu nhận. Và đây là thư của Oanh cho anh.

Ruth mở sắc tay, lấy ra một tờ giấy gấp tư, trao cho Kính. Lá thư ngắn viết ở phía sau tờ giấy tính tiền xin ở vũ trường, tuồng chữ nguệch ngoạc, của một xúc động mạnh:

“Anh, em mừng đến phát khóc khi gặp lại Ruth. Càng mừng nữa khi nghe Ruth nói chuyện anh nhờ Ruth về Sài Gòn tìm kiếm em và hỏi em có bằng lòng sang Mỹ không. Ngày trước, em ăn ở với anh không chung thủy, không hết lòng, nửa đường bỏ đi sống với người đàn ông khác, anh đã bỏ qua cho em sự không hay không phải ấy rồi sao? Xa anh, nhưng em không quên, và đời sống sau anh chỉ toàn những chuyện rất buồn phiền. Em muốn đi Mỹ nếu Ruth và anh giúp cho mẹ con em đi được. Tới bên ấy em sẽ đi làm, tự nuôi lấy thân, sẽ không dám đòi hỏi anh điều gì, sẽ không bao giờ là một gánh nặng cho anh. Em”.

Lá thư, chỉ mấy dòng ngắn ngủi, cho Kính cái cảm tưởng Oanh không còn nghìn trùng cách biệt mà đang ở trước mặt chàng, ngồi ở cạnh chàng. Như năm nào, mỗi sáng chàng

thức dậy trong cái căn phòng khách sạn tồi tàn của hai người ở khu Chợ Cũ. Như năm nào, mỗi đêm Oanh từ vũ trường về, đòi chàng mặc quần áo, cùng xuống phố đi dạo trên những hè đường vắng lặng đã về khuya.

Cất lthư vào túi áo, Kính hỏi: -

Oanh có hy vọng tới với chúng ta được không?

Ruth gật:

– Tôi nghĩ được. Nhiều hy vọng.

Cười:

– Người khác thì khó đấy, nhưng có sự can thiệp của con Ruth Anderson này với tay trong là Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ thêm vài gã dân biểu có thể lực, thì chắc phải được. Tôi cũng vừa gặp lại trong chuyến đi một người bạn cũ ở Bangkok. Hắn làm việc ở tòa đại sứ Hoa Kỳ ở Thái Lan, phụ trách đặc biệt về vấn đề di

trú. Nhờ luôn hẩn nữa. Chỉ phải chờ một thời gian cho hoàn tất mọi thủ tục. Tôi nghĩ cũng không lâu lắm đâu. Tôi sẽ xúc tiến ngay từ bây giờ. Cuối năm cùng phái đoàn dân biểu trở lại Sài Gòn chắc là biết rõ kết quả.

Kính nắm lấy tay cô bạn Mỹ, cảm động:

– Cám ơn Ruth.

Người đàn bà Hoa Kỳ đứng lên, kéo Kính đứng lên theo.

– Cám ơn vậy thôi à! Tôi đang tính đòi anh đưa về khu Little Sài Gòn danh tiếng của anh, đãi tôi một bữa cơm thuần túy Việt Nam với món chả giò ngày trước Oanh và tôi cũng yêu thích. Nhưng thôi để lần khác. Vì công việc cho Oanh, đương nhiên chúng mình phải thường xuyên liên lạc với nhau. Bây giờ anh cho tôi đi. Đến nhà một con bạn cùng làm việc ở Tòa Đại Sứ Sài Gòn ngày trước. Nó cũng cố thật nhiều kỷ niệm với Sài Gòn và đòi tôi khi trở về phải tới ngủ một đêm, kể chuyện Sài Gòn gặp lại cho

nó nghe. Con bạn ở gần đây thôi, ở Santa Monica. Anh khỏi phải đưa, tôi lấy taxi. Ngày mai tôi sẽ từ chỗ con bạn trở về Hoa Thịnh Đốn.

Cười tươi tắn:

– Chà, cái nàng Oanh rồi làm mất thời giờ của chúng ta nhiều lắm đây.

Kính đưa Ruth ra ngoài hiên và chia tay với nàng ở đầu cầu thang đi xuống.

Trở vào quán rượu, chàng kêu một ly rượu mới, rời quầy, tới ngồi ở một bàn nhỏ, sát khung kính nhìn thẳng xuống phi đạo. Trời đã tối. Vòm trời Los Angeles chói sáng từ cái rừng đèn lửa từ dưới thấp hắt lên. Đỉnh trời, lác đác mấy chùm sao. Phi đạo chạy dài trước mặt chàng, phương hướng được quy định bởi hai hàng đèn vàng rực song song, cùng chạy dài theo phi đạo, tới xa hút tầm mắt. Kính châm một điệu thuốc, trầm ngâm. Nâng ly rượu uống từng hớp nhỏ.

Chàng nghĩ tới Oanh, sau bao nhiêu năm sống buốt lạnh, điêu đứng giữa một Sài gòn không còn ai và chàng đã xa. Chàng nhìn xuống phi đạo, trên đó Ruth Anderson vừa tới, và một ngày nào, trên phi đạo kia, Oanh cũng sẽ tới. Chàng sẽ ra phi trường đón Oanh như chiều này đón Ruth. Chàng sẽ săn sóc Oanh và để Oanh được sống tự do, như người bạn tại Mỹ tên là Ruth Anderson đã sống một đời như vậy.

Duy có một điều chàng sẽ ngăn cấm Oanh. Tuyệt đối ngăn cấm. Đạt thành điều kiện. Đó là phá thai. Không được phá nữa, nếu có. Mà phải giữ. Kính thấy chàng bật cười, cho một ngón tay làm một cử chỉ đe dọa và nheo mắt nói nhỏ, như nói với Oanh đang ở trước mặt:

– Hai lần phá đủ rồi cô nhỏ, và không được có tới lần thứ ba...

